

Số: 16/2018/QĐST-DS

A Lưới, ngày 02 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Văn T, sinh năm 1982 và chị Hồ Thị D, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: Thôn 5, xã Hồng T, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Ông Quỳnh P (Lê Văn A V), sinh năm 1945 và bà Căn P (Hồ Thị T), sinh năm 1955; cùng địa chỉ: Thôn P, xã Hồng T, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn H, chị Hồ Thị S; anh Lê Văn T1, chị Kăn R; anh Lê Văn T2, chị Hồ Thị P; anh Lê Văn T3, chị Hồ Thị T;

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Hồng T, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc đòi lại đất bị lấn chiếm, tặng cho quyền sử dụng đất:

Bị đơn là ông Quỳnh P (Lê Văn A V), bà Căn P (Hồ Thị T) và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn H, Lê Văn T1, Lê Văn T2, Lê Văn T3, chị Hồ Thị S, Kăn R, Hồ Thị P, Hồ Thị T tự nguyện trả lại toàn bộ diện tích lấn chiếm, sử dụng của nguyên đơn là anh Hồ Văn T, chị Hồ Thị D; tại

Thửa đất số 25, Tờ bản đồ số 23; địa chỉ: Thôn 5, xã Hồng T, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; diện tích: 48968,4m²; được Ủy ban nhân dân huyện A cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hồ Văn T, bà Hồ Thị D; có số hiệu BQ453115, sổ vào sổ cấp GCN CH01115.

Nguyên đơn anh Hồ Văn T, chị Hồ Thị D tự nguyện tặng cho một phần diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh T, chị D tại Thửa đất số 25, Tờ bản đồ số 23; địa chỉ: Thôn 5, xã Hồng T, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế cho ông Quỳnh P, bà Căn P có diện tích là 13920,0m² (vị trí tính từ suối Pa A tại cạnh 18 đến cạnh 19 có chiều dài 52,15m, cạnh 19 đến cạnh 20 có chiều dài 176,93m, cạnh 20 đến cạnh 1 có chiều dài 62,09m, cạnh 1 nối đến cạnh 16 chưa xác định được chiều dài, cạnh 16 đến cạnh 17 có chiều dài 52,35m, cạnh 17 đến cạnh 18 có chiều dài 113,23m). Ông Quỳnh P và bà Căn P đồng ý nhận tặng cho quyền sử dụng đất từ anh Hồ Văn T và chị Hồ Thị D. Vợ chồng anh Hồ Văn T và vợ chồng ông Quỳnh P có trách nhiệm đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản trên đất: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Hồ Văn T, chị Hồ Thị D với ông Quỳnh P, bà Căn P và vợ chồng anh Lê Văn H, chị Hồ Thị S là toàn bộ số cây Keo do ông Quỳnh P, bà Căn P và vợ chồng anh H, chị S đã trồng trên Thửa đất số 25, Tờ bản đồ số 23; địa chỉ: Thôn 5, xã Hồng T, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế thuộc quyền sở hữu của anh Hồ Văn T, chị Hồ Thị D.

2.3. Về án phí: Giá đất có tranh chấp nguyên đơn, bị đơn thỏa thuận là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Do anh Hồ Văn T, chị Hồ Thị D và ông Quỳnh P, bà Căn P đều là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ tiền tạm ứng án phí, án phí.

Trả lại 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2013/004193 ngày 03/8/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự cho anh Hồ Văn T.

2.4. Về chi phí tố tụng khác: Anh Hồ Văn T, chị Hồ Thị D tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 4.729.000đ (Bốn triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng); anh T, chị D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A Lưới;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Văn Vĩnh